

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2025/HS-ST
Ngày: 02-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Cẩm.
2. Bà Võ Thị Nam.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Út – Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 453/2025/TLST-HS ngày 05/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2976/2025/QĐXXST-HS, ngày 09/6/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cửu C**; giới tính: nam; tên gọi khác: Nam con; sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú: thôn N, xã T (xã V cũ), huyện V, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: không có nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Cửu A và bà Võ Thị B; có vợ Nguyễn Thị Bạch T và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 22/12/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 (T1) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 30/3/2023, theo Bản án số 161/2023/HS-ST.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đ2, tỉnh Đắk Nông;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ năm 2007 đến năm 2011, các con bạc gồm: Nguyễn Văn K, Bùi Văn T2, Lê Đình B1, Nguyễn Văn Đ, Vũ Hữu X, Vũ Ngọc T3, Nguyễn Thanh H và Ngô Bá T4 câu kết với nhau đưa ra thông tin Nguyễn Văn K là Giám đốc công ty X1, T4 là trợ lý Giám đốc, C1 là Việt kiều cần mua đất trồng cao su, xây dựng kho bãi đang tìm đối tác để giao dịch, ký kết hợp đồng, nhằm tiếp cận các chủ doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành trong cả nước, để dẫn dụ họ đánh bạc và dùng thủ đoạn đánh bạc bịp để thắng bạc, cụ thể: Khi chơi sóc đĩa thì dùng kỹ xảo để thấy được các đồng vị bên trong và biết được chắn, lẻ rồi ra hiệu cho đồng bọn biết bằng cách ngón cái đan với ngón trỏ là chắn, còn ngón cái chụm vào đầu ngón trỏ là lẻ. Khi chơi đánh P hoặc đánh bài Tiến Lên thì sử dụng 02 bộ bài giống nhau, 01 bộ bài dùng để đánh và 01 bộ bài đã được xếp sẵn, khi nào đến ván bài quyết định để thắng thì tráo bài. Bằng thủ đoạn trên, Nguyễn Văn K và các con bạc trong nhóm của K đã dẫn dụ nhiều người đánh bạc, trong đó Nguyễn Cửu C tham gia 02 lần đánh bạc vào các ngày sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 07/10/2011, Bùi Văn T2 điện thoại cho anh Chữ Văn T5 để hỏi lấy lại 500.000.000 đồng mà anh T2 đã hùn mua bán gỗ với anh T5 thì biết anh T5 đang ở nhà của Nguyễn Cửu C, tại Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bùi Văn T2 đi qua nhà C để gặp anh T5 thì thấy anh T5 cùng với N, H1 và M (chưa rõ lai lịch) đang đánh bạc ăn thua bằng tiền, nên T2 kêu mọi người nghỉ. Sau đó Chữ Văn T5 mời Bùi Văn T2, Nguyễn Cửu C, Lê Đình B1 và Hoàng Văn T6 đi uống rượu tại quán V1, quận T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nhóm của T2 cùng anh Chữ Văn T5 đến thuê phòng tại khách sạn Á, số A T, phường T, Quận A để nghỉ. Do có ý đồ trước nên Lê Đình B1 gọi điện thoại cho Long M1 (chưa rõ rõ lai lịch) đến khách sạn Á để tham gia đánh bạc, vì Long M1 có tay nghề sắp bài. Nhóm của Lê Đình B1 dùng thủ đoạn đánh bạc bịp nên Chữ Văn T5 bị thua 30.000 USD (đô la Mỹ). Sáng ngày hôm sau, Lê Đình B1 gọi điện thoại cho B2 (chưa rõ lai lịch) đến rủ Chữ Văn T5 tiếp tục đánh bạc và T5 tiếp tục mượn tiền của Hoàng Văn T6 để cùng với T2, B1, C và B2 đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá và anh T5 bị thua thêm với số tiền 101.000 USD (đô la Mỹ).

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 10 năm 2011, Nguyễn Thanh H đưa anh Nguyễn Văn D từ Bắc Ninh vào Thành phố Hồ Chí Minh đến gặp Chữ Văn T5 để đòi 2.470.000.000 đồng mà T5 còn nợ. Ngày 14/10/2011, khi H và D đến tại gara xe khu biệt thự phường T, Quận A của Hoàng Văn T6 thì thấy Bùi Văn T2, Nguyễn Văn K, Lê Đình B1, Nguyễn Cửu C, Lê Văn Đ1 và Hoàng Văn T6 đang đánh bạc. Khi thấy Nguyễn Văn D đến thì T2, C, H và K nói với nhau là tổ chức đánh xóc đĩa bịp để ăn tiền của D và T6 đưa cho T2 60.000.000 đồng để đánh bạc. Lúc đầu K làm cái và xóc được khoảng 15 phút thì B1 vào xóc, vì B1 có kỹ xảo khi xóc đĩa sẽ biết được chắn, lẻ bên trong để ra hiệu cho đồng bọn biết để thắng tiền của D. Những người đánh bạc với Nguyễn Văn D gồm có bị cáo Nguyễn Cửu C cùng Bùi Văn T2, Nguyễn Văn K, Lê Đình B1 và Lê Văn Đ1,

sau đó khoảng 30 phút sau thì T2 ra về, những người còn lại tiếp tục đánh bạc cho đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì nghỉ và Nguyễn Văn D bị thua 600.000.000 đồng.

Cũng bằng thủ đoạn tương tự như trên, nhóm các con bạc gồm: Bùi Văn T2, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Đ, Lê Đình B1, Vũ Hữu X, Vũ Ngọc T3, Nguyễn Thanh H, Ngô Bá T4, Hoàng Văn T6 còn thực hiện 05 vụ đánh bạc bịp với các ông Nguyễn Thành L, Đỗ Đô T7, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn A1. Kết quả ông L bị thua 300.000.000 đồng, ông T7 bị thua 500.000.000 đồng, ông H2 bị thua 350.000.000 đồng, ông V bị thua 450.000.000 đồng và ông A1 bị thua 70.000.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/01/2012, tại quán cà phê “D&D”, địa chỉ số B- B đường V, phường B, quận B, Nguyễn Văn Đ và Vũ Hữu X có hành vi đe dọa, buộc ông Nguyễn Văn V phải giao 100.000.000 đồng mà trước đó ông V đã mượn của Đ để tham gia đánh bạc với nhóm của K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H bắt quả tang.

Vụ án “Đánh bạc” và “Cưỡng đoạt tài sản” nêu trên được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vào ngày 16/4/2015, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2015/HSST và được Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vào ngày 13/10/2015, theo Bản án hình sự phúc thẩm số 495/2015/HSPT.

Riêng Nguyễn Cửu C bỏ trốn, nên ngày 27/12/2012 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra quyết định truy nã. Ngày 30/3/2023, bị cáo Nguyễn Cửu C bị Công an huyện B, tỉnh Bình Phước bắt giữ về hành vi “Cướp tài sản” mà thực hiện khi đang trốn ở đây. Ngày 22/12/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 (T1) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị can, đối với Nguyễn Cửu C.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Cửu C khai: Do làm ăn và chơi chung với Bùi Văn T2 từ năm 2007, nên C biết được Bùi Văn T2, Hoàng Văn T6, Lê Đình B1, Ngô Bá T4, Nguyễn Văn K, Long M1 và B2 là những người đánh bạc bịp ăn tiền người khác. Khi thấy Bùi Văn T2 đưa người đến tham gia đánh bạc thì C biết là nhóm Bùi Văn T2 sẽ đánh bạc gian lận, ăn tiền người này. T2 kêu C ngồi chơi đánh bài ăn thua bằng tiền cùng nhóm của T2 và những người khác để họ tin tưởng là thật, nhưng thực chất là trong quá trình đánh bạc T2 đều bố trí một người xếp bài để ăn tiền đối tượng mà T2 đưa đến. Nguyễn Cửu C đã tham gia cùng nhóm đánh bạc bịp của Bùi Văn T2 02 lần vào các ngày như đã nêu trên. Sau khi nhóm của Bùi Văn T2 bị bắt thì C trốn sang Campuchia và Trung Quốc để sinh sống, thỉnh thoảng có về thăm nhà tại Quảng Trị và được gia đình cho biết C đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục từ số 79 đến số 80, số 87 đến số 88, số 180 đến số A).

Đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn A1, Nguyễn Thành L, Đỗ Đô T7, Nguyễn Ngọc H2, Chữ Văn T5 và Nguyễn Văn D có hành vi tham gia đánh bạc cùng với bị cáo và nhóm của Nguyễn Văn K. Kết quả xác minh trong thời gian sinh sống tại địa phương thì V, A, L, T7, H2, T5 và D không có vi phạm pháp luật. Do đó, đến nay đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án: Đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2015/HSST ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 361/CT-VKS-P2 ngày 02/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Cửu C về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện những hành vi như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện những hành vi như Viện kiểm sát đã hệ thống tại bản Cáo trạng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Cửu C về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều luật nêu trên xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu C từ 03 năm đến 04 năm tù, về tội “Đánh bạc”, đồng thời áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của 02 bản án.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2015/HSST ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì với Đại diện của Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về điều luật áp dụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ ngày 01/01/2018 và hình phạt của tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nhẹ hơn hình phạt của tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên áp dụng Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo. Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, bỏ một số tình tiết tăng nặng, nên áp dụng Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Cửu C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 07/10/2011, bị cáo Nguyễn Cửu C cùng với Bùi Văn T2, Lê Đình B1, Hoàng Văn T6 và người có tên Long M1, tên B2 đều không rõ lai lịch, đã có hành vi đánh bạc với Chử Văn T5 tại khách sạn Á, số A T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, dưới hình thức chơi bài cào 03 lá. Do nhóm của bị cáo câu kết đánh bạc gian lận với Chử Văn T5 nên đã đánh thắng Chử Văn T5 với số tiền là 131.000 USD (đô la Mỹ).

Ngày 14/10/2011, tại gara xe khu biệt thự phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhóm của bị cáo gồm: Bị cáo, Bùi Văn T2, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn K, Lê Đình B1 và Lê Văn Đ1 cùng nhau câu kết đánh bạc gian lận với Nguyễn Văn D, dưới hình thức xóc đĩa. Số tiền mà nhóm của bị cáo dùng để đánh bạc là 60.000.000 đồng, do Hoàng Văn T6 cung cấp. Kết quả nhóm của bị cáo đã đánh thắng Nguyễn Văn D với số tiền 600.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Cửu C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vào hai ngày khác nhau và số tiền mỗi lần đánh bạc đều đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận với hành vi phạm tội đã thực hiện, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nó không những gây mất trật tự, trị an tại địa phương mà còn có khả năng gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo cùng đồng phạm có dự mưu trước, dùng nhiều mảnh khố để dẫn dụ người khác tham gia đánh bạc và dùng nhiều thủ đoạn gian lận để thắng bạc và đã thắng bạc với số tiền rất lớn. Với tính chất của vụ án như vậy, đáng lẽ phải xử phạt bị cáo mức án cao trong khung hình phạt để giáo dục bị cáo và răn đe người khác, nhưng xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu tại phần [4] và trong vụ án này những người trong nhóm đánh bạc của bị cáo đều có số lần đánh bạc nhiều hơn, người rủ rê, đề xướng cũng chỉ bị xử phạt mức án thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Bị cáo chỉ đánh bạc có 02 lần và có cùng tình tiết giảm nhẹ như những người đã bị xét xử trước, nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng phải tương ứng, để đảm bảo sự công bằng.

Ngày 22/12/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 (T1) năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 161/2023/HS-ST. Do đó, áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo chấp hành.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì của bị cáo. Còn vật chứng của vụ án đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2015/HSST ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và bản án trên đã có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt **Nguyễn Cửu C** 02 (Hai) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt 08 (T1) năm tù về tội “Cướp tài sản” của bản án số 161/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, buộc bị

cáo phải chấp hành một hình phạt chung của 02 bản án là 10 (M2) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2023.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02/7/2025).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Đường sự; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (8)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu